

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 234/2024/HNGĐ-ST

Ngày 27-8-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Huy Du

Ông Nguyễn Thanh Hải.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 108/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Mạc Văn Qu, sinh năm 1980; nơi thường trú: Thôn Đồng Am, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; nơi ĐKKHKT: Thôn Đồng Am, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Nhật Bản; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện nhận ngày 28 tháng 5 năm 2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Mạc Văn Qu trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình D, huyện Đông Tr, tỉnh Qu N vào ngày 13/3/2009. Hôn lễ của anh, chị được hai bên gia đình tổ chức theo phong tục Việt Nam. Sau khi kết hôn, anh chị về chung sống cùng gia đình tại địa chỉ tại thôn Đông A, xã Thuỷ Đ, huyện Thuỷ Ng, thành phố Hải Ph. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì lớn trong khoảng thời gian được hơn mười năm. Đến năm 2019, vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng kinh tế khó khăn nên dẫn đến thường xuyên cãi nhau, bất đồng về quan điểm sống. Đến tháng 07 năm 2023, chị H có đi Nhật Bản để lao động. Từ đó đến nay chị H không về Việt Nam không liên lạc hay hỏi thăm chồng con. Anh Qu có liên hệ với gia đình chị H thì được biết anh vẫn thường xuyên gọi điện về hỏi thăm gia đình nhưng gia đình không biết cụ thể địa chỉ của chị H ở bên Nhật Bản. Anh Qu cho rằng chị H cố tình giấu địa chỉ và không muốn cho anh biết hiện nay đang ở đâu. Nay vợ chồng anh, chị đã ly thân đã lâu, mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên anh Qu làm đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị H để hai bên còn giải phóng cho nhau, mỗi bên tự ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung: Quá trình chung sống anh và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là Mạc Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 20/01/2010, Mạc Bảo Ng , sinh ngày 06/12/2012 và Mạc Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 01/12/2018. Ly hôn, anh Qu có nguyện vọng được nuôi các con chung đến khi các con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung: Anh Qu không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị H hiện đang ở nước ngoài. Nguyên đơn anh Qu chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt Nam của chị H mà không cung cấp được địa chỉ của chị H ở nước ngoài. Thông qua mẹ đẻ của chị H được biết chị H vẫn liên lạc với gia đình ở trong nước nhưng mẹ đẻ của chị H không cung cấp địa chỉ, tin tức của chị H cho Tòa án cũng như không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho chị H để gửi lời khai về cho Tòa án. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng cho chị H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, anh Mạc Văn Qu vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn chị Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H vắng mặt và không có ý kiến gì gửi cho Tòa án.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn anh Mạc Văn Qu và bị đơn là chị Nguyễn Thị H đã được

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, anh Mạc Văn Qu có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử vắng mặt anh Mạc Văn Qu và chị Nguyễn Thị H là đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận cuộc sống vợ chồng của anh Mạc Văn Qu và chị Nguyễn Thị H không có hạnh phúc, hiện mỗi người sống một nước, không có khả năng đoàn tụ, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Mạc Văn Qu. Về con chung: Anh Qu và chị H có 03 con chung là Mạc Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 20/01/2010 và Mạc Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 06/12/2012 và Mạc Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 01/12/2018. Các con chung từ khi ly thân vẫn ở cùng với anh Qu, bản thân các con chung cũng có nguyện vọng ở với bố. Vì vậy, cần giao các con chung Mạc Nguyễn Bảo Ph, Mạc Nguyễn Bảo Ng và Mạc Nguyễn Bảo A cho anh Qu được tiếp tục nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, anh Qu không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Anh Qu là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày của các đương sự, quan điểm của Viện Kiểm sát tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Mạc Văn Qu có đơn khởi kiện về việc ly hôn với chị Nguyễn Thị H. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị H, hiện đang cư trú ở nước ngoài nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Mạc Văn Qu vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị H hiện đang sinh sống ở nước ngoài, anh Qu chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng của chị Nguyễn Thị H ở Việt Nam mà không cung cấp được địa chỉ của chị Nguyễn Thị H ở nước ngoài. Mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị H xác nhận chị H vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình và đồng ý ly hôn với anh Qu nhưng không cung cấp địa chỉ cho mẹ của chị H. Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã yêu cầu đến lần thứ hai nhưng mẹ đẻ của chị H không cung cấp địa chỉ, tin tức của chị H cho Tòa án cũng như không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho chị H biết để gửi lời khai về

cho Tòa án nên coi đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt và thông báo các văn bản tố tụng cho chị H theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài không rõ địa chỉ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt anh Qu và chị H.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mạc Văn Qu và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện đã được Ủy ban nhân dân xã Bình Dương, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 13 tháng 3 năm 2009. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa anh Mạc Văn Qu và chị Nguyễn Thị H hiện mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai, không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Mạc Văn Qu về việc xin ly hôn chị Nguyễn Thị H theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống anh Mạc Văn Qu và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là Mạc Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 20/01/2010 và Mạc Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 06/12/2012 và Mạc Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 01/12/2018. Ly hôn, anh Qu có nguyện vọng được trực tiếp nuôi các con chung. Bản thân các con chung cũng có nguyện vọng được ở với bố. Xét thấy, cần giao con chung Mạc Nguyễn Bảo Ph, Mạc Nguyễn Bảo Ng và Mạc Nguyễn Bảo A cho anh Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp. Căn cứ Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Qu về việc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Anh Mạc Văn Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Anh Mạc Văn Qu là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Anh Mạc Văn Qu và chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Mạc Văn Qu.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Mạc Văn Qu được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung Mạc Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 20/01/2010, Mạc Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 06/12/2012 và Mạc Nguyễn Bảo Anh, sinh ngày 01/12/2018 cho anh Mạc Văn Qu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 (mười tám) tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Mạc Văn Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh Mạc Văn Qu không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Mạc Văn Qu phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000422 ngày 06 tháng 6 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Mạc Văn Qu đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Anh Mạc Văn Qu (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị H (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01(một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Bình Dương, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (GCNKH số 15 ngày 13/3/2009)
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Phích

